

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2022/HS-ST

Ngày: 22/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG - TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Minh Quang; bà Ngô Thị Thời.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Cao Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Văn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu T tâm - trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương và điểm cầu thành phần – Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 130/2022/HSST ngày 31/8/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2022/HSST-QĐ ngày 08/9/2022, đối với bị cáo:

Lò Văn T, sinh ngày 02/4/2003; ĐKKHKT và cư trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Tòng Văn D và bà Lò Thị Đ; Gia đình có ba anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án: Bản án số 17/2021/HSST ngày 05/7/2021, Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 08 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Tiền sự: 0. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/6/2022 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Chi – Trợ giúp viên pháp lý của T tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- Bị hại: Anh Lương Văn E, sinh năm 2001; Hiện cư trú: Số 01/9/22 G, phường H, thành phố HD, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- Thành phần tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần:

+ Ông Mai Văn Việt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

+ Ông Nguyễn Văn Nhiệm – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương.

+ Ông Lê Hồng Phong, ông Trần Văn Lượng – Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do không có việc làm ổn định nên Lò Văn T đến ở tại

phòng trọ của anh Lò Văn K ở khu G, phường H, thành phố HD để tìm việc làm. Để có tiền chi tiêu cá nhân, sáng ngày 13/6/2022, T đi bộ lang thang quanh khu G, phường H xem có ai sơ hở thì sẽ trộm cắp tài sản. Khoảng 10 giờ 44 phút cùng ngày, T đi đến nhà anh Đỗ Văn N ở 1/9/22 G, phường H, thành phố HD quan sát thấy cổng mở, bên trong khu nhà anh N có 01 dãy trọ, T đi vào bên trong dãy trọ. Khi đi đến trước cửa phòng trọ số 15 của anh Lương Văn E thuê, T nhìn qua cửa sổ phòng thấy trên đầu giường có 01 chiếc điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Vsmart Star, dưới nền nhà có 01 chiếc ba lô màu đen loại có 2 quai đeo, 2 ngăn khoá kéo, mặt sau thêu chữ FPTshop.com.vn, T quan sát xung quanh không thấy ai nên đã dùng tay gạt chiếc khoá cửa phòng trọ làm khoá bung ra, T mở cửa phòng đi đến đầu giường lấy chiếc điện thoại di động và lấy chiếc ba lô dưới nền nhà, bên trong ba lô có 01 chiếc máy vi tính xách tay nhãn hiệu Asus, T đeo ba lô có máy tính lên người rồi đi ra ngoài phòng trọ, đi về hướng cuối dãy nhà trọ theo bờ ao ra ngoài đường rồi đi về phòng trọ của anh K. T cho chiếc điện thoại vào trong ba lô cùng máy tính xách tay rồi giấu ở bụi cây phía sau phòng trọ của anh K cách khoảng 100m rồi T đi về phòng trọ ngủ. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, anh E đi học về phòng trọ phát hiện mất tài sản nên đã đến Công an phường H, thành phố HD trình báo nội dung sự việc. Công an phường H đã tiến hành rà soát, xác minh và mời T đến trụ sở làm việc, T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp các tài sản gồm: 01 chiếc máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu Asus phía sau dán tem có model: X544L; 01 chiếc ba lô loại 2 quai đeo có 2 ngăn khoá kéo mặt ngoài có thêu chữ FPTshop.com.vn; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Star, 2GB/16GB, màu đen.

Ngày 14/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương tiến hành xác định hiện trường, thu giữ 01 chiếc khoá có móc treo bằng kim loại đã qua sử dụng, cỡ khoá 40mm móc khoá sơn màu trắng, thân khoá sơn màu vàng đã bị tróc sơn phần chữ. Cùng ngày, anh Đỗ Văn N giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương 01 đĩa DVD bên trong có lưu một video liên quan đến vụ án.

Kết luận định giá tài sản số 29 ngày 05/7/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND TP. Hải Dương kết luận: 01 chiếc máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu Asus, phía sau dán tem có model X544L cấu hình I35010U, Ram 4G, ổ cứng 500Gb màn hình 15.6 inch, sản xuất tháng 8/2015 máy đã qua sử dụng mua mới năm 2018 tại thời điểm 13/6/2022 có giá trị là 1.500.000 đồng; 01 chiếc balo loại quai đeo có 02 ngăn kéo mặt ngoài có thêu chữ FPTshop.com.vn, ba lô đã qua sử dụng mua mới năm 2018, tại thời điểm 13/6/2022 có giá trị là 19.800 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Star 4, 2GB/16GB màu đen lưng điện thoại có tem dán số imei sim 1: 355123111128931, sim 2: 355123111128949 đã qua sử dụng, mua mới tháng 7/2021 tại thời điểm 13/6/2022 có giá trị là 1.223.200đ đồng. Tổng giá trị là 2.743.000 đồng.

Kết luận giám định số 4233 ngày 03/8/2022, Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong tệp video mẫu cần giám định.

Ngày 05/7/2022, cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương đã trả lại 01 chiếc máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu Asus; 01 chiếc balo loại quai đeo có 02

ngăn kéo; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Star 4 cho anh Lương Văn E. Đối với 01 chiếc khoá có móc treo bằng kim loại đã qua sử dụng đang được quản lý tại kho vật chứng Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương.

Tại Cáo trạng số 122/CT-VKSTPHD, ngày 29/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo Lò Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa. Tại đơn đề nghị, anh E xác định anh đã nhận lại toàn bộ tài sản nên không đề nghị gì về trách nhiệm dân sự. Đối với chiếc khóa giá trị không lớn nên đề nghị tịch thu tiêu hủy và quyết định hình phạt đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố Lò Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38, khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65, Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, tổng hợp 10 tháng tù cho hưởng án treo của Bản án hình sự số 17/2021/HSST ngày 05/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 20/4/2021 đến 29/5/2021), thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 17/6/2022. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc khóa có móc treo bằng kim loại, cỡ khóa 40 mm. Về án phí: Miễn án phí cho bị cáo do bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố đúng người, đúng tội theo quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Đề nghị áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng mức án từ 06 đến 09 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với quan điểm của người bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì

vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 44 phút ngày 13/6/2022, tại phòng trọ số 15 địa chỉ 1/9/22 khu G, phường H, thành phố Hải Dương, Lò Văn T giật khóa cửa phòng trọ rồi vào trong chiếm đoạt 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Vsmart, 01 chiếc ba lô loại có quai đeo màu đen bên trong đựng 01 chiếc máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu Asus của anh Lương Văn E. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.743.000đ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện K sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội mới do cố ý nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo và giao nộp toàn bộ tài sản đã chiếm đoạt cho Cơ quan điều tra để trả lại người bị hại là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm a, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử căn cứ quy định của pháp luật, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

Ngày 05/7/2021, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian thử thách 01 năm 08 tháng. Trong thời gian thử thách, bị cáo lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 13/6/2022. Do vậy, hình phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HSST ngày 05/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai được chuyển thành hình phạt 10 tháng tù giam, được trừ đi 01 tháng 10 ngày tạm giữ, tạm giam (từ ngày 20/4/2021 đến 29/5/2021) còn 08 tháng 10 ngày tù giam tổng hợp hình phạt tù tại bản án này theo quy định tại khoản 2 Điều 56 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng, trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét giải quyết. Đối với 01 chiếc khóa có móc treo bằng kim loại, cỡ khóa 40 mm đã hỏng, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Nhưng bị cáo là người thuộc đồng bào dân tộc thiểu số thuộc khu vực có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm a, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38, khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn T 10 tháng tù. Tổng hợp với 08 tháng 10 ngày tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HSST ngày 05/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 18 (Mười tám) tháng 20 (Hai mươi) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/6/2022.
3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc khóa có móc treo bằng kim loại (*Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 07/9/2022*).
4. Về án phí: Bị cáo Lò Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan nghiệp vụ CA TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhan